

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 304/2024/HS-PT
Ngày 09/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thông

Các Thẩm phán: Ông Trần Phước Hội
Ông Lê Khắc Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Vào ngày 09 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 234/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Lê Ngọc Đ. Do có kháng cáo của bị cáo Lê Ngọc Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2024/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Lê Ngọc Đ**, sinh ngày 27/01/1987, tại Vĩnh Long; Nơi thường trú: Khóm A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc S, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Nguyễn Thị P (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 (không đăng ký kết hôn) và có 04 người con (con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2022); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 09/6/2023, bị Công an xã M, huyện C, Đồng Tháp xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 09/6/2023; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Ngọc Đ có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 09/6/2023 bị Công an xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, Đ đã chấp hành nộp phạt xong vào ngày 09/6/2023.

Khoảng hơn 12 giờ ngày 17/01/2024 Đ cùng các đối tượng gồm: Nguyễn Thị Thu H1, Lê Thị Huỳnh N, Phạm Thị Thanh L đến căn nhà số A T, Khóm A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp của chị Nguyễn Thanh T chơi. Trong lúc chị T không có ở nhà, bà Phạm Thị Thanh L (mẹ của chị T) rủ Đ, H1 và Như chơi đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền thì cả nhóm đồng ý và cùng nhau hùn tiền đưa cho bà L mua 6 bộ bài tứ sắc về chơi.

Hình thức chơi là sử dụng bài tứ sắc, loại bài 112 lá có 04 màu (xanh, đỏ, trắng, vàng), các lá bài có tên gọi tướng, sĩ, tượng, xe, pháo, ngựa, chốt, mỗi ván bài chia mỗi người chơi 20 lá bài. Quy định 01 người tới “trơn” thì những người chơi còn lại thua mỗi người 5.000 đồng, tới “quan” thì thua 10.000 đồng. Sòng bạc diễn ra liên tục đến 14 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị trấn M phát hiện bắt quả tang, thu trên chiếu bạc số tiền 270.000 đồng mà bị cáo Đ và các đối tượng sử dụng để đánh bạc cùng nhiều tang vật có liên quan.

Kết quả điều tra còn chứng minh được, ngoài số tiền sử dụng vào việc đánh bạc bị thu giữ trên chiếu bạc, bị cáo Đ còn sử dụng 100.000 đồng, đối tượng H1 sử dụng 100.000 đồng bị thu giữ trên người nhằm mục đích để đánh bạc.

Như vậy tổng số tiền bị cáo Đ cùng H1, N, L sử dụng vào mục đích đánh bạc là 470.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ T1 tại khu vực chiếu bạc: Số tiền 670.000 đồng, trong đó có 400.000 đồng của ông Nguyễn Ngọc T2 không tham gia đánh bạc, khi lực lượng Công an đến bắt quả tang, ông T2 đang cầm tiền trên tay, do hoảng sợ nên đã ném số tiền này xuống và bị thu giữ. Hiện đã trao trả số tiền 400.000 đồng cho ông T2.

+ Thu giữ 03 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 03 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng.

+ Thu giữ 01 chiếu màu đen của chị Nguyễn Thanh T. Thời điểm diễn ra đánh bạc, chị T không có mặt tại nhà, bà L tự ý lấy chiếu phục vụ cho việc đánh bạc. Hiện đã trao trả chiếu cho chị T.

+ Thu giữ của bà Nguyễn Thị Thu H1: 200.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng sử dụng để đánh bạc) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen trong túi xách; hiện đã trao trả số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen cho bà H1.

+ Thu giữ của bị cáo Đ: Trong túi áo bên phải 400.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng sử dụng để đánh bạc).

+ Thu giữ của chị Lê Thị Huỳnh N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh trong túi xách, 01 xe mô tô hiệu Vision màu xám biển số 59X3- 021.01;

hiện đã trao trả các tài sản này lại cho chị N.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2024/HS-ST ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc Đ phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng và buộc nộp án phí.

- Ngày 24/7/2024, bị cáo Lê Ngọc Đ có đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2024/HS-ST ngày 24/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, với nội dung xin được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm: Hành vi của bị cáo Đ bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét mức hình phạt đối với bị cáo Đ 06 tháng tù là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin hưởng án treo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo luật định.

Các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều đúng với quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì đối với các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Qua thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định:

Ngày 09/6/2023, bị cáo Đ bị Công an xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn 01 năm để được xem như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính thì đến ngày 17/01/2024, bị cáo Đ đã tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền cùng Nguyễn Thị Thu H1, Lê Thị Huỳnh N, Phạm Thị Thanh L với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 470.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang.

Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới mức định lượng nhưng bị cáo Đ có tiền sự về tội đánh bạc nên hành vi của bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, phạm tội do lỗi cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đ 06 tháng tù là phù hợp, đúng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, đúng pháp luật, nhằm giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ về việc xin hưởng án treo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Ngọc Đ.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Ngọc Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tối cao (Vụ 1);
- Phòng KTNV & THA TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- TAND huyện Tháp Mười;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- CCTHA-DS huyện Tháp Mười;
- Cơ quan CS điều tra huyện Tháp Mười;
- Cơ quan THAHS huyện Tháp Mười;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CS điều tra CA tỉnh ĐT;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh ĐT;
- Các bị cáo, đương sự; - Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Thông